

Số: *24* /NQ-ĐHĐCĐ

TP. Bến Tre, ngày 19 tháng 06 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ BẾN TRE NĂM 2018

Căn cứ :

- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre;
- Biên bản họp Đại hội cổ đông ngày 19/06/2018.

QUYẾT NGHỊ

Ngày 19/06/2018, tại Khách sạn Hàm Luông - Bến Tre, Đại hội cổ đông thường niên Công ty Cổ Phần Công trình Đô thị Bến Tre được tổ chức với sự tham gia của 39 cổ đông sở hữu 3.512.900 cổ phần, chiếm 97,57% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

Nội dung 1: Báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và Kế hoạch hoạt động năm 2018.

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 3.509.500 cổ phần, chiếm 99,90 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 2: Báo cáo Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2017 và Kế hoạch hoạt động năm 2018.

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 3.509.500 cổ phần, chiếm 99,90 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 3: Báo cáo Kết quả hoạt động của BKS năm 2017 và Kế hoạch hoạt động năm 2018.

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 3.509.500 cổ phần, chiếm 99,90 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 4: Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017.

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 3.509.500 cổ phần, chiếm 99,90 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 5: Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ về những vấn đề khác tại Đại hội thường niên năm 2017; cụ thể việc Đăng ký đầu tư các dự án kinh doanh nhà đất và bất động sản.

- Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 3.509.500 cổ phần, chiếm 99,90 % số cổ phần có quyền biểu quyết.

Nội dung 6: Tờ trình Phân phối lợi nhuận năm 2017 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018.

Báo cáo về tình hình phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2017, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2018:

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	KH 2017	Kết quả thực hiện	KH 2018
1	Vốn điều lệ	36.000	36.000,00	36.000,00
2	Tổng doanh thu	57.000	69.249,90	70.000,00
	Trong đó : Doanh thu Tài chính, doanh thu khác	200	491,86	200,00
3	Lợi nhuận trước thuế	7.125	8.237,22	8.365,00
4	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	5.653	6.515,61	6.633,44
5	Trích lập các quỹ	1.978	2.250,09	2.308,79
	- Quỹ Đầu tư phát triển (15% LNST)	848	977,34	995,02
	- Quỹ Khen thưởng phúc lợi (15% LNST)	848	977,34	995,02
	- Quỹ thưởng NQL chuyên trách (*)	282	295,41	318,76
6	Lợi nhuận còn lại chia cổ tức	3.675	4.265,52	4.324,65
7	Lợi nhuận còn lại chia cổ tức / (VĐL) (%)	10,21	11,85	12,01
8	Chi cổ tức / (VĐL) (%)	10,34	10,50	11,00
9	Lợi nhuận giữ lại chưa chia cổ tức (%)		1,35	1,01

(*) Quỹ thưởng NQL chuyên trách được trích bằng 1,5 tháng lương bình quân thực hiện của người quản lý chuyên trách.

➤ **Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 3.509.500 cổ phần, chiếm 99,90 % số cổ phần có quyền biểu quyết.**

Nội dung 7: Tờ trình Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua vấn đề sau:

❖ **Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2017 như sau:**

Thù Lao HĐQT, thư ký:

- Thành viên HĐQT : 1 người x 5.000.000đ x12 tháng = 60.000.000 đ
- Thành viên HĐQT : 1 người x 5.000.000đ x 7 tháng = 35.000.000 đ
- Thư ký HĐQT : 1 người x 2.700.000đ x 12 tháng = 32.400.000 đ
- Tổng số tiền thù lao đã chi năm 2017 : 127.400.000 đồng

Thù lao BKS:

- Thành viên BKS : 2 người x 4.500.000 đ x 12 tháng = 108.000.000 đ
- Tổng số tiền thù lao đã chi năm 2017: 108.000.000 đồng

Tổng số tiền thù lao HĐQT, BKS và thư ký đã chi năm 2017 : 235.400.000 đồng (100% Nghị quyết ĐH 2017).

❖ **Kế hoạch Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018 như sau:**

Tổng số tiền thù lao HĐQT & BKS năm 2018: 292.800.000 đồng

Trong đó :

- Thành viên HĐQT: 2 người x 6.000.000đ x 12 tháng = 144.000.000 đ
- Thư ký HĐQT: 1 người x 3.000.000đ x 12 tháng = 36.000.000 đ
- Thành viên BKS: 2 người x 4.700.000 đ x12 tháng = 112.800.000 đ
- **Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 3.447.400 cổ phần, chiếm 98,14 % số cổ phần có quyền biểu quyết.**

Nội dung 8: Tờ trình Lựa chọn Công ty tư vấn kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty với tiêu chuẩn như sau:

- ❖ Đơn vị kiểm toán phải có trong danh sách được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cho phép thực hiện kiểm toán các doanh nghiệp là công ty đại chúng và trong 3 công ty sau:
 - Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt
 - Công ty TNHH Kiểm toán Sao Việt
 - Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam
- ❖ Đơn vị kiểm toán phải là đơn vị có uy tín, chuyên nghiệp, chất lượng dịch vụ tốt, tính chính xác cao trong ngành tư vấn kiểm toán và chi phí hợp lý.
- **Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 3.509.500 cổ phần, chiếm 99,90 % số cổ phần có quyền biểu quyết.**

Nội dung 09: Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (lần 3).

Thống nhất nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động (lần 3) cho phù hợp với quy định luật pháp hiện hành và yêu cầu quản lý, điều hành Công ty.

- **Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 3.509.500 cổ phần, chiếm 99,90 % số cổ phần có quyền biểu quyết.**

Nội dung 10: Tờ trình phê duyệt Quy chế quản trị công ty.

Thống nhất nội dung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, đúng theo quy định luật pháp hiện hành; phù hợp với Điều lệ (sửa đổi lần 3) và yêu cầu quản trị Công ty.

- **Tỷ lệ biểu quyết thông qua: 3.509.500 cổ phần, chiếm 99,90 % số cổ phần có quyền biểu quyết.**

Nghị quyết được ĐHĐCĐ Công ty cổ phần Công trình Đô thị Bến Tre thông qua toàn văn ngay tại cuộc họp. Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty có trách nhiệm thi hành nghị quyết.

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Cổ đông,
- HĐQT.
- Ban Điều hành,
- Thư ký công ty,
- UBCKNN, HNX, Website,
- Lưu

